

Bản án số:04/2021/KDTM-PT

Ngày:11-01-2021

V/v tranh chấp hợp đồng vận
chuyển hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tuấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười

Bà Phạm Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 1 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2020/TLPT-KDTM ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng vận chuyển hàng hóa.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 915/2020/KDTM-ST ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 4163/2020/QĐPT-KDTM ngày 18 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC

Địa chỉ: Tầng 16 Tòa nhà A, số 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (GUQ số 315/2020/UQ-GIC ngày 24/12/2020): Ông Hoàng Văn M, đại diện theo ủy quyền. (Có mặt).

2. Bị đơn: Công ty TNHH MTV Vận tải biển KB

Địa chỉ: 108 VH, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, (GUQ số 01-01/UQ-VIENDONG3 ngày 05/01/2018 và (GUQ số 01-06/UQ-VIENDONG3 ngày 15/6/2020): Bà Phạm Thị Liên Hương và ông Huỳnh Đình Tâm. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển VN

Địa chỉ: 428 đường T, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trịnh Hữu L - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền (GUQ số 08/UQ-TGD ngày 08/01/2021): ông Nguyễn Hoàng S - Trưởng phòng, phòng kinh tế thương vụ.(Có mặt).

+ Công ty Bảo hiểm PVI Thành phố Hồ Chí Minh(Vắng mặt).

Địa chỉ: 172 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Công ty Eastmen Shipping Pte., Ltd(Vắng mặt).

Địa chỉ: N^o 1 Sim Lane #05-01 Singapore, 387355

3. *Người kháng cáo:*nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/3/2015, Tổng công ty Lương thực MN ký Hợp đồng vận chuyển số 01/VNF-KIMBINH/PHIL-2015 với Công ty TNHH MTV Vận tải KB, theo đó, tàu Viễn Đông 3 vận chuyển 6.000 tấn gạo đóng bao từ TPHCM đến Cảng La Union, Philippines. Theo Biên bản giám định tại hiện trường của Công ty Intertek ngày 18/5/2015, số lượng hàng tổn thất là 45,729 tấn (913 bao), trị giá 456.366.503 đồng. Lô hàng nói trên đã được chủ hàng là Tổng công ty Lương thực MN mua bảo hiểm tại Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC và theo yêu cầu của bên mua bảo hiểm, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC đã bồi thường cho Tổng công ty Lương thực MN số tiền 456.366.503 đồng. Tổng công ty Lương thực MN đã có giấy biên nhận và thế nhiệm cho Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC.

Tương tự, ngày 09/4/2015, Tổng công ty Lương thực MN ký Hợp đồng vận chuyển số 11/VNF-KIMBINH/PHIL-2015 với Công ty TNHH MTV Vận tải KB, theo đó, tàu Viễn Đông 3 vận chuyển 6.000 tấn gạo đóng bao từ TPHCM đến Cebu, Philippines. Theo Biên bản giám định tại hiện trường của Công ty Intertek ngày 31/7/2015, số lượng hàng tổn thất là 24,90 tấn (498 bao), trị giá 261.087.369 đồng. Lô hàng nói trên đã được chủ hàng là Tổng công ty Lương thực MN mua bảo hiểm tại Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC và theo yêu cầu của bên mua bảo hiểm, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC đã bồi thường cho Tổng công ty Lương thực MN số tiền 261.087.369 đồng. Tổng công ty Lương thực MN đã có giấy biên nhận và thế nhiệm cho Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC.

Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC đã gửi công văn cho Công ty TNHH MTV Vận tải KB yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng Công ty TNHH MTV Vận tải KB không có công văn trả lời.

Do đó, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty KB phải bồi thường số tiền thiệt hại 456.366.503 đồng cộng với tiền lãi chậm trả kể từ ngày 30/6/2015 và số tiền thiệt hại 261.087.369 đồng cộng với tiền lãi chậm trả kể từ ngày 06/11/2015 theo mức lãi suất 0,75%/tháng. Tạm tính đến ngày khởi kiện (20/3/2017), tổng số tiền Công ty KB phải trả cho Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC là 820.272.056 đồng.

- Bị đơn trình bày:

Công ty KB không chịu trách nhiệm bồi thường cho Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC vì Công ty KB chỉ là bên trung gian thuê lại tàu và chủ tàu là Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam đã mua bảo hiểm hàng hóa cho tàu Viễn Đông 3 tại Công ty Bảo hiểm PVI Thành phố Hồ Chí Minh.

**Tại bản án số 915/2020/KDTM-ST ngày 03 tháng 7 năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:*

Căn cứ vào Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi Công ty TNHH MTV Vận tải biển KB phải có trách nhiệm bồi thường cho Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC số tiền thiệt hại về hàng hóa theo Hợp đồng vận chuyển số 01/VNF-KIMBINH/PHIL-2015 ký ngày 09/3/2015 và Hợp đồng vận chuyển số 11/VNF-KIMBINH/PHIL-2015 ký ngày 09/4/2015 giữa Tổng công ty Lương thực MN và Công ty TNHH MTV Vận tải biển KB là 717.453.871 đồng.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện đòi tiền lãi chậm trả của nguyên đơn.

3. Về án phí, chi phí tố tụng khác:

- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **32.698.000** (ba mươi hai triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn) đồng; căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.304.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số AG/2014/0007642 ngày 03/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4), Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC còn phải nộp **14.394.000** đồng.

- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài là **3.000.000** đồng; căn trừ vào số tiền tạm ứng chi phí đã nộp 3.000.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0049524 ngày 15/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự TP HCM).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/7/2020 nguyên đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn trình bày :

Cấp sơ thẩm đã không xác định đúng trách nhiệm của người vận chuyển trong Bộ luật hàng hải 2005 và hợp đồng vận chuyển được ký kết giữa Công ty TNHH hàng hải KB với Công ty Cổ phần Lương thực MN Việt Nam, đề nghị Hội

đồng xét xử căn cứ Điều 74 Bộ luật hàng hải 2005 và Điều 15 của hợp đồng vận chuyển đã ký theo nội dung các điều luật nói trên, bị đơn- Công ty TNHH MTV Vận tải biển KB phải chịu trách nhiệm bồi thường các tổn thất gây ra trong quá trình thực hiện hợp đồng vận chuyển để chấp nhận yêu cầu bồi thường của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại TP Hồ Chí Minh trình bày quan điểm:

Trong quá trình vận chuyển phía Tổng công ty Lương thực MN đã đóng niêm phong khu vực chứa hàng trên con tàu, tại điểm đến các bên đều thừa nhận trước khi bốc dỡ hàng các niêm phong còn nguyên vẹn, như vậy bên vận chuyển không có lỗi trong quá trình vận chuyển, tại các chứng thư giám định do Tổng công ty Lương thực MN yêu cầu xác nhận số bao bị vỡ do xử lý kém của công nhân bốc vác. Trong hợp đồng vận chuyển cũng như sự xác nhận của nguyên đơn tại phiên tòa, việc dỡ hàng là của bên thuê tàu, các chứng cứ trên thể hiện bản án sơ thẩm là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung kháng cáo: nguyên đơn kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 74 Bộ luật hàng hải 2005 và Điều 15 của hợp đồng vận chuyển đã ký để xác định lỗi do việc thất thoát hàng hóa do bên vận chuyển gây ra, chấp nhận yêu cầu bồi thường của nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, bao gồm: Hợp đồng vận chuyển hàng hóa bằng đường biển giữa Tổng công ty Lương thực MN và Công ty TNHH MTV Vận tải KB; Chứng thư giám định do Công ty Intertek cấp; Giấy chứng nhận bốc dỡ hàng hóa và lời khai nhận thống nhất của đại diện nguyên đơn và đại diện bị đơn tại phiên tòa hôm nay, có cơ sở để xác định:

[2.1]. Trong hợp đồng vận chuyển, các bên thỏa thuận ngay khi hoàn tất chất hàng, tất cả hầm/nắp hầm của tàu được kiểm định viên của bên thuê tàu niêm phong, chi phí niêm phong sẽ do bên thuê tàu chịu.

[2.2]. Trong các Chứng thư giám định của Intertek và các Giấy chứng nhận bốc dỡ hàng hóa có chữ ký của các bên liên quan đều xác định trước khi tiến hành dỡ hàng ở cảng đến, tất cả các niêm phong đã được tìm thấy nguyên vẹn. Như

vậy, hàng hóa không bị mất mát trong hành trình trên biển mà việc mất mát, hư hỏng, rách vỡ bao bì hàng hóa chỉ có thể xảy ra trong quá trình dỡ hàng từ tàu lên cảng ở cảng đến.

[2.3]. Nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh việc thiếu hụt hàng hóa và rách vỡ bao bì hàng hóa là do lỗi của bên vận chuyển trong quá trình dỡ hàng từ tàu lên cảng trong khi theo thỏa thuận của các bên thì việc dỡ hàng không thuộc trách nhiệm của bên vận chuyển. Mặt khác, trong các Chứng thư giám định của Intertek cũng đã có kết luận (Trong mục “Ghi chú”) là tổng số bao bì vỡ được xác định sau khi hoàn tất xuống hàng là do xử lý kém của công nhân bốc vác (Không có bao nào bị hư hại do ướt).

[2.4]. Theo Điều 9 (a) của hợp đồng vận chuyển: “Hàng được dỡ với chi phí sử dụng của bên quản lý hàng hóa của bên thuê tàu”, như vậy bên Công ty cổ phần Lương thực MN Việt nam chịu trách nhiệm thuê công nhân bốc dỡ hàng.

Các nhận định nói trên thể hiện trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty TNHH MTV Vận tải KB đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, việc thất thoát, hư hỏng hàng hóa không thuộc trách nhiệm của Công ty TNHH MTV Vận tải KB. Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi Công ty TNHH MTV Vận tải KB phải có trách nhiệm bồi thường số tiền thiệt hại hàng hóa 717.453.871 đồng (do thiếu hụt và rách vỡ bao bì hàng hóa) là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Đối với các nội dung khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, Hội đồng xét xử không xét.

[3]. Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án số 915/2020/KDTM-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi Công ty TNHH MTV Vận tải biển KB phải có trách nhiệm bồi thường cho Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC số tiền thiệt hại về hàng hóa theo Hợp đồng vận chuyển số 01/VNF-KIMBINH/PHIL-2015 ký ngày 09/3/2015 và Hợp đồng vận chuyển số 11/VNF-KIMBINH/PHIL-2015 ký ngày 09/4/2015 giữa Tổng công ty Lương thực MN và Công ty TNHH MTV Vận tải biển KB là 717.453.871 đồng.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện đòi tiền lãi chậm trả của nguyên đơn.

3. Về án phí, chi phí tố tụng khác:

- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **32.698.000** (ba mươi hai triệu sáu trăm chín mươi tám ngàn) đồng; căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.304.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số AG/2014/0007642 ngày 03/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4), Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC còn phải nộp **14.394.000** đồng.

- Tổng công ty Bảo Hiểm TC phải chịu 2000.000 đồng (hai triệu đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền 2000.000 đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0092201 ngày 04/8/2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. (Tổng công ty Bảo Hiểm TC đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm).

- Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm TC chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài là **3.000.000** đồng; căn trừ vào số tiền tạm ứng chi phí đã nộp 3.000.000 đồng (theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0049524 ngày 15/10/2018 của Cục Thi hành án dân sự TPHCM).

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại TpHCM;
- TAND TpHCM;
- Cục THADS tỉnh TpHCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT, (HTKN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tuấn Vinh

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Mười Phạm Thị Duyên

Dương Tuấn Vinh